TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 58/2020/QĐST-DS	*Ô Môn, ngày 27 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 237/2020/TLST-DS, ngày 11 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lâm Thị L**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu vực TP A, phường TA, quận M, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu vực TP A, phường TA, quận M, thành phố Cần Thơ *(văn bản ủy quyền ngày 22/10/2020)*.

Bị đơn: Bà **Võ Thị Kim T**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu vực TP A, phường TA, quận M, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn bà Võ Thị Kim T thống nhất còn nợ và đồng ý trả cho nguyên đơn bà Lâm Thị L số tiền nợ là 31.100.000 đồng *(Ba mươi mốt triệu một trăm nghìn đồng)*.

Về thời gian và phương thức thanh toán: Các đương sự thống nhất thỏa thuận giải quyết tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn.

Đại diện nguyên đơn ông Phan Văn T thống nhất ý kiến với sự thỏa

thuận trên của bị đơn bà Võ Thị Kim T.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

-Bà Võ Thị Kim T nộp số tiền 777.500 đồng *(Bảy trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm đồng)*.

-Bà Lâm Thị L được nhận lại số tiền 777.500 đồng *(Bảy trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 011327 ngày 05/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận M, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phi Hùng